

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11677/UBND-HCC

Đồng Nai, ngày 02 tháng 11 năm 2023

V/v triển khai Chỉ thị số 27/CT-
TTg ngày 27/10/2023 của Thủ
tướng Chính phủ

Kính gửi:

- Lãnh đạo các sở, ban ngành tỉnh;
- Lãnh đạo cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

UBND tỉnh Đồng Nai nhận được Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp (file điện tử gửi kèm). Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố

a) Tiếp tục đẩy mạnh quyết liệt hơn nữa công tác cải cách thủ tục hành chính. Tập trung rà soát, tham mưu UBND tỉnh đề xuất Bộ, ngành Trung ương bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ, nhất là của người dân, doanh nghiệp tại các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành. Theo dõi sát, kịp thời nắm bắt và xử lý dứt điểm những vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; không để tình trạng kéo dài, đùn đẩy trách nhiệm gây tốn kém chi phí, thời gian đi lại của người dân và doanh nghiệp.

b) Thực hiện 100% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và phải liên thông, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

c) Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; UBND các huyện, thành phố (chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn) 100% triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo quy định.

Sử dụng kết quả chứng thực điện tử (Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính), các kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử trong tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính và các giao dịch khác giữa cá nhân, tổ chức, cơ quan hành chính nhà nước với nhau; đồng thời, tuyên truyền đến các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh về việc tiếp nhận, sử dụng kết quả chứng thực điện tử.

Nghiêm cấm việc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa hoặc chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo đúng quy định.

d) Tập trung rà soát kỹ và cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm. Kiên quyết chưa đưa vào xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính liên thông chưa có phương án cấu trúc lại và đơn giản hóa quy trình hoặc không phát sinh hồ sơ trong ba năm gần nhất; rà soát, tạm dừng cung cấp và nhanh chóng đầu tư nâng cấp, hoàn thiện đối với dịch vụ công trực tuyến không đáp ứng được mức độ dịch vụ đã công bố, chưa thông suốt và đơn giản, thuận lợi, giảm thời gian, chi phí thực hiện hơn so với thực hiện trực tiếp hoặc qua bưu chính.

e) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Định kỳ hàng tháng công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ kết quả đánh giá của Bộ chỉ số để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

e) Thực hiện nghiêm công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, nhất là các nhóm thủ tục hành chính, dịch vụ công liên thông. Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; người đứng đầu thường xuyên tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

g) Chủ động đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 8, Điều 7 Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ).

h) Có cơ chế, chính sách phù hợp, bảo đảm bố trí đầy đủ nhân lực, kinh phí hàng năm cho việc triển khai các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, hoàn thành các mục tiêu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch UBND tỉnh.

i) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định về lệ phí hộ tịch trên địa bàn

tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

k) Để tránh tiếp diễn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện cập nhật trên nhiều hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ, gây lãng phí thời gian, chi phí, nguồn lực, giảm năng suất lao động; chủ động phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, hoàn thành việc kết nối, tích hợp, đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ giữa các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử do các Bộ, ngành xây dựng, triển khai thực hiện tại các cấp chính quyền địa phương với Cổng Dịch vụ công quốc gia và hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Công việc hoàn thành báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 05/12/2023**.

2. Về triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06)

a) Các sở, ban ngành tỉnh; cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh và UBND các huyện, thành phố tập trung xử lý dứt điểm các "điểm nghẽn" trong thực hiện Đề án 06, nhất là về hạ tầng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến và an toàn, an ninh mạng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 và Thông báo số 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023 và chỉ đạo của UBND tỉnh tại các văn bản số 5916/UBND-THNC ngày 13/6/2023, 6424/UBND-THNC ngày 27/6/2023. Công việc hoàn thành báo cáo UBND tỉnh (thông qua Công an tỉnh) **trước ngày 10/12/2023**.

b) Giao Công an tỉnh theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả báo cáo của các đơn vị, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh theo quy định. Công việc hoàn thành báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 20/12/2023**.

3. Các sở, ban ngành tỉnh

a) Tăng cường tham mưu, đề xuất UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi công vụ các cấp, tăng cường giám sát kiểm tra, đôn đốc trong giải quyết thủ tục hành chính để giảm tầng nấc trung gian và nhanh chóng, kịp thời chấm dứt tình trạng kéo dài thời gian giải quyết của nhiều cơ quan, đơn vị.

b) Thực hiện nghiêm việc công bố, công khai, minh bạch đầy đủ thủ tục hành chính theo quy định; trên cơ sở Bộ, ngành Trung ương công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tham mưu UBND tỉnh tổ chức, triển khai thống nhất trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, hồ sơ, giấy

tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

b) Tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao tại Công văn này, tham mưu UBND tỉnh báo cáo công tác cải cách hành chính định kỳ theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Rà soát, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Kho quản lý dữ liệu điện tử của tỉnh, đáp ứng yêu cầu về nghiệp vụ, các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; triển khai lưu trữ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo yêu cầu, mục tiêu, lộ trình và tiến độ hoàn thành nhiệm vụ theo chỉ đạo UBND tỉnh tại các văn bản số 4156/UBND-HCC ngày 04/5/2023, văn bản số 7400/UBND-HCC ngày 21/7/2023 và văn bản số 7627/UBND-HCC ngày 31/7/2023.

b) Rà soát, thực hiện kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tích hợp giải pháp ký số từ xa với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Công việc hoàn thành báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 10/12/2023**.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, hoàn thành việc kết nối, tích hợp, đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ giữa các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử do các Bộ, ngành xây dựng, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định của Chính phủ tại khoản 4 Điều 12 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP. Công việc hoàn thành báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 10/12/2023**.

d) Trên cơ sở hướng dẫn, triển khai của Bộ Thông tin và Truyền thông, chủ động phối hợp các đơn vị liên quan đánh giá hiệu quả, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong triển khai dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước và tích hợp, đồng bộ thông tin kết quả đánh giá với Hệ thống đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của Cổng dịch vụ công quốc gia.

e) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công an, chủ động phối hợp Công an tỉnh tham mưu, đề xuất các giải pháp kỹ thuật, hạ tầng, thực hiện và hướng dẫn kết nối, tích hợp Hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an quản lý (VNeID), Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để đưa vào sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công trên môi trường điện tử, đồng thời phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công bảo đảm cắt giảm các giấy tờ như: giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, quan hệ nhân thân, giấy tờ chứng minh cư trú,...

6. Sở Tư pháp đẩy mạnh việc triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính và sử dụng bản sao chứng thực điện tử tại các Phòng, Văn phòng Công chứng trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tư pháp đẩy mạnh việc triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính và sử dụng bản sao chứng thực điện tử tại các Phòng, Văn phòng Công chứng trên địa bàn tỉnh.

7. Lãnh đạo các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức, triển khai nhiệm vụ được giao tại Công văn này; **định kỳ hàng quý**, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ lồng ghép trong báo cáo công tác cải cách hành chính (gửi Sở Nội vụ tổng hợp) và báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp) theo quy định.

8. Văn phòng UBND tỉnh

Đôn đốc, nhắc nhở các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố trong việc thực hiện các nội dung của Công văn này. Tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử định kỳ theo quy định.

Yêu cầu Lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh; cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ đạo nêu trên. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) để chỉ đạo xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. Hội đồng nhân dân tỉnh;
- TT. Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh;
- Q. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, THNC, KGVX, HCC;

 Q. CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức